

Bộ đề số 12 luyện thi thử THPT môn Địa có đáp án bám sát theo đề thi chính thức sẽ giúp các em ôn tập và rèn luyện để đạt kết quả cao trong kỳ thi.

#### PHẦN 1: CÂU HỎI

Câu 1. Mật độ dân số nước ta có xu hướng

- A. giữ nguyên và ít biến động
- B. ngày càng tăng
- C. thấp so với mức trung bình của thế giới
- D. ngày càng giảm

Câu 2. Cơ sở năng lượng của vùng Đông Nam Bộ đã từng bước được giải quyết nhờ

- A. Nhập khẩu điện từ Cam – pu – chia
- B. Phát triển các nhà máy điện chạy bằng than
- C. Phát triển nguồn điện và mạng lưới điện
- D. Khai thác có hiệu quả nguồn điện gió (phong điện)

Câu 3. Cơ sở nhiên liệu cho các nhà máy nhiệt điện miền Nam là:

- A. thủy điện
- B. than đá
- C. dầu mỏ và khí đốt
- D. điện nguyên tử

Câu 4. Vùng có mật độ dân số trung bình cao nhất ở nước ta (năm 2006) là

- A. Đông Nam Bộ
- B. Duyên hải Nam Trung Bộ
- C. Đồng bằng sông Hồng
- D. Đồng bằng sông Cửu Long

Câu 5. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 11, cho biết phát biểu nào sau đây không đúng về đặc điểm đất của Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Diện tích đất phèn lớn hơn đất cát biển, đất mặn.
- B. Đất phù sa sông phân bố ven sông Tiền, sông Hậu.
- C. Đất mặn phân bố chủ yếu ở ven biển phía Tây.
- D. Diện tích đất phù sa sông lớn hơn đất cát biển.

Câu 6. Những khu vực thuận lợi cho nuôi trồng thủy sản nước lợ ở nước ta là

- A. Rừng ngập mặn, kênh rạch, bãi triều
- B. Bãi triều, ô trũng ở đồng bằng, đầm phá
- C. Đầm phá, kênh rạch, bãi triều
- D. Bãi triều, đầm phá, rừng ngập mặn

Câu 7. Nguyên nhân chủ yếu nào sau đây làm cho nguồn tài nguyên sinh vật dưới nước ở nước ta bị suy giảm rõ rệt?

- A. Khai thác tài nguyên quá mức, ô nhiễm môi trường nước.
- B. Chặt phá rừng làm nương rẫy, xây dựng nhà ở.
- C. Biến đổi khí hậu toàn cầu, nhiều thiên tai xảy ra gần đây.
- D. Hậu quả của việc mở các hồ chứa nước vào mùa lũ.

Câu 8. Nhận định nào sau đây không đúng với việc sản xuất muối ở nước ta?

- A. Biển nước ta là nguồn muối vô tận
- B. Hằng năm, các cánh đồng muối cung cấp hơn 900 nghìn tấn muối
- C. Dọc bờ biển nhiều vùng có điều kiện thuận lợi để sản xuất muối
- D. Đồng bằng sông Cửu Long là vùng sản xuất muối lớn nhất ở nước ta

Câu 9. Căn cứ vào Atlas Địa lý Việt Nam trang 10, hãy cho biết hệ thống sông nào sau đây có tỉ lệ diện tích lưu vực nhỏ nhất trong các hệ thống sông

- A. Sông Thái Bình

- B. Sông Kì Cùng – Bằng Giang
- C. Sông Thu Bồn
- D. Sông Ba

Câu 10. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 29 hãy cho biết hai trung tâm công nghiệp có quy mô lớn nhất ở vùng Đồng bằng sông Cửu Long

- A. Cà Mau; Long Xuyên
- B. Cần Thơ, Sóc Trăng
- C. Cà Mau, Bến Tre
- D. Cần Thơ, Cà Mau

Câu 11. Hướng thổi thường xuyên của gió Tây ôn đới ở 2 bán cầu là

- A. Tây Nam ở bán cầu Bắc và Tây Bắc ở bán cầu Nam
- B. Tây Bắc ở cả 2 bán cầu
- C. Tây Bắc ở bán cầu Bắc và Tây Nam ở bán cầu Nam
- D. Tây Nam ở cả 2 bán cầu

Câu 12. Tình trạng hạn hán nghiêm trọng nhất xảy ra ở khu vực nào sau đây?

- A. Tây Nguyên
- B. Đồng bằng sông Hồng
- C. Tây Bắc
- D. Ven biển cực Nam Trung Bộ

Câu 13. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết vùng khí hậu nào sau đây chịu ảnh hưởng tần suất bão cao nhất nước ta

- A. Đông Bắc Bộ.
- B. Bắc Trung Bộ.
- C. Nam Bộ.
- D. Nam Trung Bộ

Câu 14. Loại sản phẩm nào sau đây không phải là chuyên môn hóa sản xuất của vùng nông nghiệp Bắc Trung Bộ?

- A. Cây công nghiệp hàng năm lạc, mía, thuốc lá.
- B. Lúa cao sản, lúa có chất lượng cao.
- C. Cây công nghiệp lâu năm cà phê, cao su.
- D. Trâu, bò lấy thịt, nuôi thủy sản nước mặn, lợ.

Câu 15. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, cho biết hồ Thác Bà nằm trên sông nào sau đây

- A. Sông Chảy
- B. Sông Gâm
- C. Sông Lô
- D. Sông Đà

Câu 16. Căn cứ vào trang 23 Atlas Địa lí Việt Nam, hãy cho biết sân bay đang hoạt động ở Bắc Trung Bộ là

- A. Vinh, Phú Bài.
- B. Đà Nẵng, Phú Bài.
- C. Phú Bài, Phù Cát.
- D. Chu Lai, Vinh.

Câu 17. Cảng nước sâu nào dưới đây không thuộc Bắc Trung Bộ?

- A. Chân Mây
- B. Vũng Áng
- C. Nghi Sơn
- D. Dung Quất

Câu 18. Nhân tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố các khu công nghiệp của nước ta hiện nay là

- A. vị trí địa lí
- B. đặc điểm địa hình
- C. tài nguyên khoáng sản
- D. đặc điểm khí hậu

Câu 19. Yếu tố quan trọng nhất thúc đẩy sự phát triển cây công nghiệp ở nước ta những năm gần đây là

- A. lao động có kinh nghiệm trong sản xuất.
- B. điều kiện tự nhiên thuận lợi.
- C. tiến bộ khoa học – kĩ thuật.
- D. thị trường tiêu thụ ngày càng mở rộng.

Câu 20. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 19, cho biết các tỉnh nào sau đây có sản lượng lúa (năm 2007) đứng vào loại hàng đầu cả nước?

- A. Kiên Giang, Đồng Tháp.
- B. An Giang, Kiên Giang.
- C. Thái Bình, Sóc Trăng
- D. Thanh Hóa, Thái Bình

Câu 21. Loại rừng nào sau đây của nước ta được trồng và diện tích lớn nhất

- A. Rừng phòng hộ đầu nguồn
- B. Rừng đặc dụng
- C. Rừng sản xuất
- D. Rừng phòng hộ ven biển

Câu 22. Phải đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo ngành ở vùng Đồng bằng sông Hồng vì

- A. nhằm khai thác hợp lí các nguồn lực phát triển kinh tế – xã hội
- B. nhằm đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế
- C. góp phần giải quyết các vấn đề xã hội và môi trường trong vùng
- D. việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế của vùng còn chậm, chưa phát huy hết thế mạnh của vùng

Câu 23. Mạng lưới đường sắt phân bố ở khu vực nào dày đặc nhất nước ta?

- A. Miền Bắc
- B. Duyên hải miền Trung
- C. Tây Nguyên
- D. Bắc Trung Bộ

Câu 24. Nguồn lực có vai trò quyết định trong việc sử dụng hiệu quả các nguồn lực khác cho phát triển kinh tế là

- A. Vị trí địa lí.
- B. Tài nguyên thiên nhiên
- C. Dân cư và nguồn lao động
- D. Khoa học kĩ thuật

Câu 25. Cho bảng số liệu:

CƠ CẤU DÂN SỐ TRUNG QUỐC PHÂN THEO THÀNH THỊ VÀ NÔNG THÔN (Đơn vị: %)

Năm	2005	2014
Thành thị	37,0	54,5
Nông thôn	63,0	45,5

(Nguồn: Tổng cục thống kê)

Nhận xét nào sau đây đúng về cơ cấu dân số Trung Quốc phân theo thành thị và nông thôn năm 2005 và năm 2014?

- A. Tỷ lệ dân nông thôn có xu hướng giảm.
- B. Tỷ lệ dân thành thị có xu hướng giảm.
- C. Tỷ lệ dân nông thôn luôn cao hơn dân thành thị.
- D. Tỷ lệ dân thành thị luôn cao hơn dân nông thôn.

Câu 26. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 29, cho biết nhận xét nào sau đây không đúng về kinh tế của Đồng bằng sông Cửu Long?

- A. Cây lúa gạo được trồng ở khắp các tỉnh.
- B. Có diện tích nuôi trồng thủy sản khá lớn
- C. Có nhiều thuận lợi cho đánh bắt thủy sản.
- D. Tập trung các trung tâm công nghiệp lớn.

Câu 27. Hạn chế lớn nhất đối với phát triển kinh tế – xã hội ở vùng Đồng bằng sông Hồng là:

- A. có nhiều thiên tai như bão, lũ lụt, rét đậm, sương muối
- B. thiếu nguyên liệu cho phát triển công nghiệp
- C. dân số qua đông, mật độ dân số cao
- D. diện tích đất nông nghiệp đang có xu hướng thu hẹp nhanh

Câu 28. Các hệ sinh thái rừng nhiệt đới gió mùa trong đai nhiệt đới gió mùa gồm

- A. Rừng thường xanh, rừng cận nhiệt đới lá rộng và rừng thưa nhiệt đới khô
- B. Rừng nửa rụng lá, rừng thưa nhiệt đới khô và rừng cận nhiệt đới lá kim
- C. Rừng thưa nhiệt đới khô, rừng cận nhiệt đới lá rộng và rừng nửa rụng lá
- D. Rừng thường xanh, rừng nửa rụng lá và rừng thưa nhiệt đới khô

Câu 29. Biện pháp quan trọng nhất để nâng cao hiệu quả sản xuất cây công nghiệp, cây dược liệu, rau quả cận nhiệt và ôn đới ở Trung du và miền núi Bắc Bộ là:

- A. phát triển các cơ sở công nghiệp chế biến
- B. phát triển mạng lưới giao thông vận tải.
- C. trồng mới các giống cây cho năng suất cao
- D. mở rộng thị trường xuất khẩu nông sản.

Câu 30. Loại cây công nghiệp nào sau đây thích hợp trồng ở Trung du và miền núi Bắc Bộ?

- A. Hồ tiêu
- B. Cà phê
- C. Chè
- D. Cao su

Câu 31. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 28, cho biết nhà máy thủy điện nào sau đây thuộc Tây Nguyên?

- A. Vĩnh Sơn.
- B. A Vương.
- C. Sông Hình.

D. Yaly.

Câu 32. Căn cứ vào Atlas địa lí Việt Nam trang 10, tháng đỉnh lũ của các sông Mê Công, sông Hồng và sông Đà Rằng lần lượt là

- A. tháng 10, tháng 8, tháng 9.
- B. tháng 11, tháng 8, tháng 10.
- C. tháng 10, tháng 8, tháng 11
- D. tháng 9, tháng 8, tháng 11.

Câu 33. Việc hình thành cơ cấu nông – lâm – ngư nghiệp ở vùng Bắc Trung Bộ không có ý nghĩa nào sau đây

- A. Tạo thế liên hoàn phát triển cơ cấu kinh tế theo không gian
- B. Phát huy hiệu quả các thế mạnh sẵn có của vùng
- C. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp hàng hóa
- D. Hình thành cơ cấu kinh tế chung của vùng

Câu 34. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 30, cho biết tỉnh duy nhất thuộc vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc là:

- A. Thái Nguyên
- B. Phú Thọ
- C. Quảng Ninh.
- D. Bắc Giang

Câu 35. Thành phần loài nào sau đây không phải thuộc các cây họ nhiệt đới?

- A. Dầu.
- B. Đỗ quyên.
- C. Dâu tằm.
- D. Đậu.

Câu 36. Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 17, cho biết trung tâm kinh tế nào sau đây có quy mô GDP lớn nhất ở Đồng bằng sông Hồng?

- A. Hải Phòng
- B. Hà Nội
- C. Hải Dương
- D. Hải Dương

Câu 37. Dựa vào trang 24 Atlas Địa lí Việt Nam em hãy cho biết vùng có tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tính theo đầu người cao nhất cả nước là:

- A. Duyên hải Nam Trung Bộ.
- B. Đồng bằng sông Hồng.
- C. Đông Nam Bộ.
- D. Đồng bằng sông Cửu Long.

Câu 38. Ý nào dưới đây thể hiện cấu trúc địa hình Việt Nam đa dạng?

- A. Địa hình của vùng nhiệt đới ẩm gió mùa
- B. Đồi núi thấp chiếm 60% diện tích lãnh thổ
- C. Địa hình thấp dần từ Tây bắc xuống Đông Nam
- D. Địa hình đồi núi chiếm phần lớn diện tích

Câu 39. Từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến năm 1954, quá trình đô thị hóa ở nước ta có đặc điểm là

- A. Có những chuyển biến khá tích cực
- B. Chức năng chính là hành chính, công nghiệp, thương mại
- C. Phát triển theo hai xu hướng khác nhau ở hai miền Nam, Bắc
- D. Diễn ra chậm, các đô thị không có sự thay đổi nhiều

Câu 40. Ở độ cao từ 600-700m đến 1600 – 1700m ở nước ta có

- A. Đất feralit có mùn
- B. Các loài cây ôn đới như đỗ quyên, lãnh sam, thiết sam
- C. Các loài chim di cư thuộc khu hệ Himalaya
- D. Nhiệt độ quanh năm dưới 15°C

PHẦN 2: ĐÁP ÁN Câu Đáp án Câu Đáp án Câu 1 B Câu 21 A Câu 2 C Câu 22 D Câu 3 C Câu 23 A Câu 4 D Câu 24 C Câu 5 C Câu 25 A Câu 6 D Câu 26 D Câu 7 A Câu 27 C Câu 8 D Câu 28 D Câu 9 C Câu 29 A Câu 10 D Câu 30 C Câu 11 A Câu 31 D Câu 12 D Câu 32 C Câu 13 B Câu 33 C Câu 14 B Câu 34 C Câu 15 A Câu 35 B Câu 16 A Câu 36 B Câu 17 D Câu 37 A Câu 18 A Câu 38 C Câu 19 D Câu 39 D Câu 20 B Câu 40 A

XEM THÊM TẠI: <https://sharetailieu.info/>

Bài viết [ĐỀ LUYỆN THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT MÔN ĐỊA HAY SỐ 12 \(CÓ ĐÁP ÁN\)](#) đã xuất hiện đầu tiên vào ngày [SHARE TÀI LIỆU](#).